CTCP Đầu tư MST (HNX: MST)

FireAnt

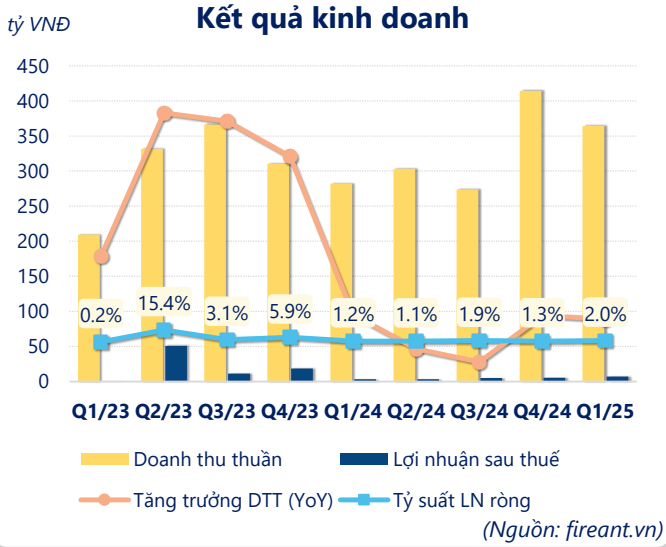
Ngày 31/03/2025	6,500 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	-4.4%	-5.8%	20.4%

ROE 2024: 2.0% | +/- YoY: ▼ 6.2%

	Q1/25	QoQ	YoY
DT thuần	364 tỷ VNĐ	▼ 50.0 ▼ 12.0%	▲ 82.0 ▲ 29.2%
LN gộp	8.91 tỷ VNĐ	▼ 5.89 ▼ 39.8%	▲ 5.90 ▲ 196%
LN thuần	8.08 tỷ VNĐ	▼ 2.82 ▼ 25.8%	▲ 5.92 ▲ 274%
LN sau thuế	7.27 tỷ VNĐ	▲ 1.87 ▲ 34.6%	▲ 3.97 ▲ 120%

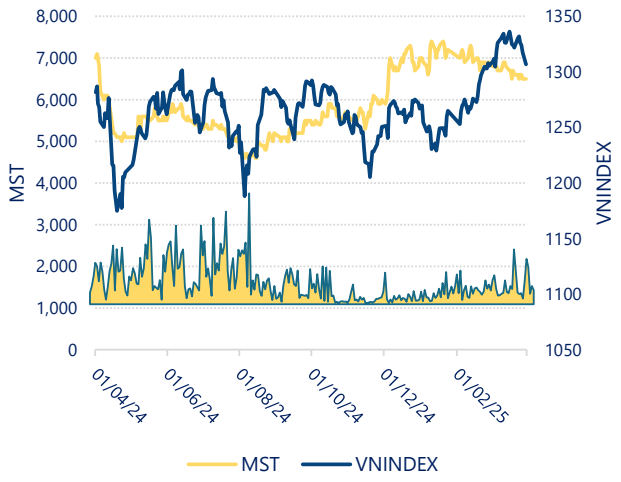
	2024	YoY
DT thuần	1,274 tỷ VNĐ	▲ 67.0 ▲ 5.5%
LN gộp	27.3 tỷ VNĐ	▲ 21.3 ▲ 353%
LN thuần	23.0 tỷ VNĐ	▲ 61.4 ▲ 160%
LN sau thuế	17.1 tỷ VNĐ	▼ 51.2 ▼ 74.9%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

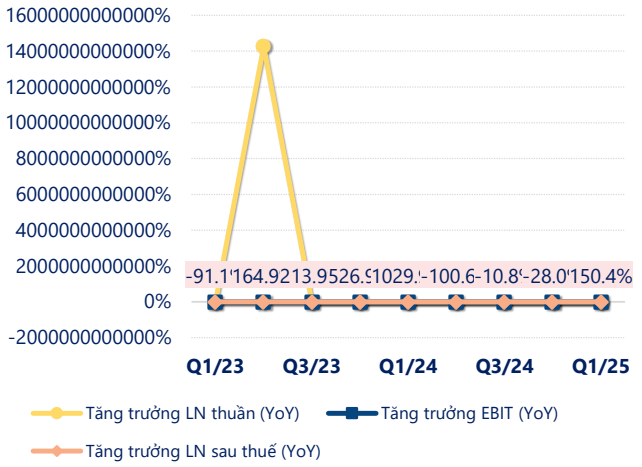
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

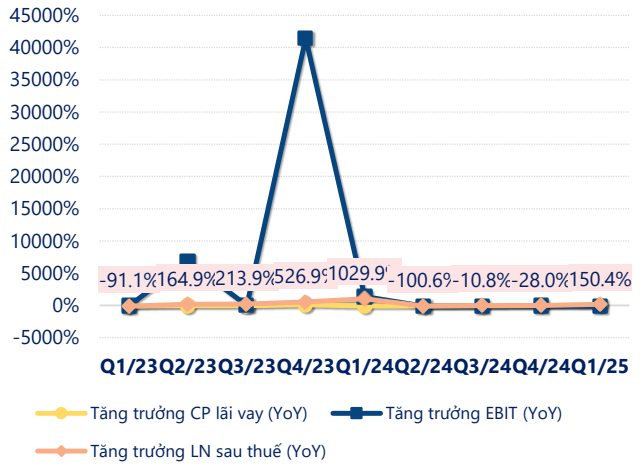
CTCP Đầu tư MST (HNX: MST)

Tăng trưởng lợi nhuận



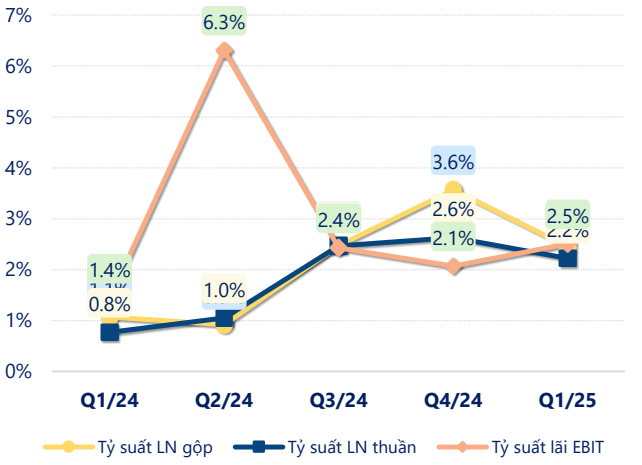
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



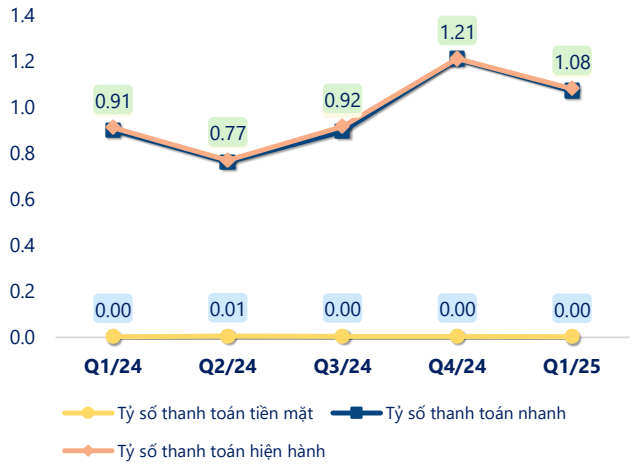
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



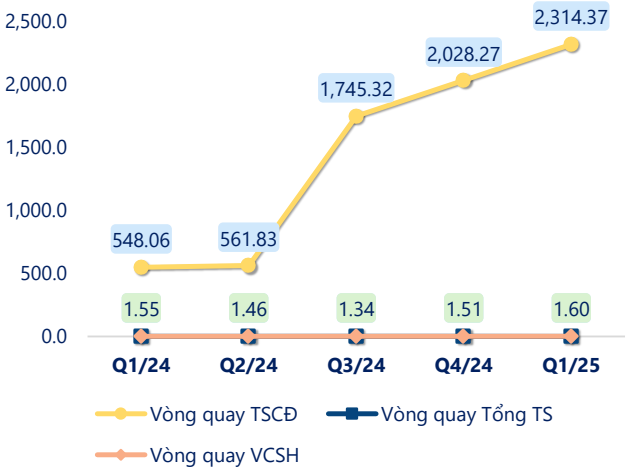
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



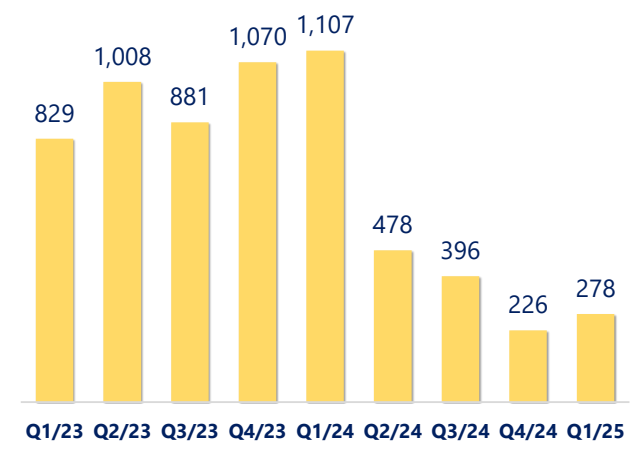
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

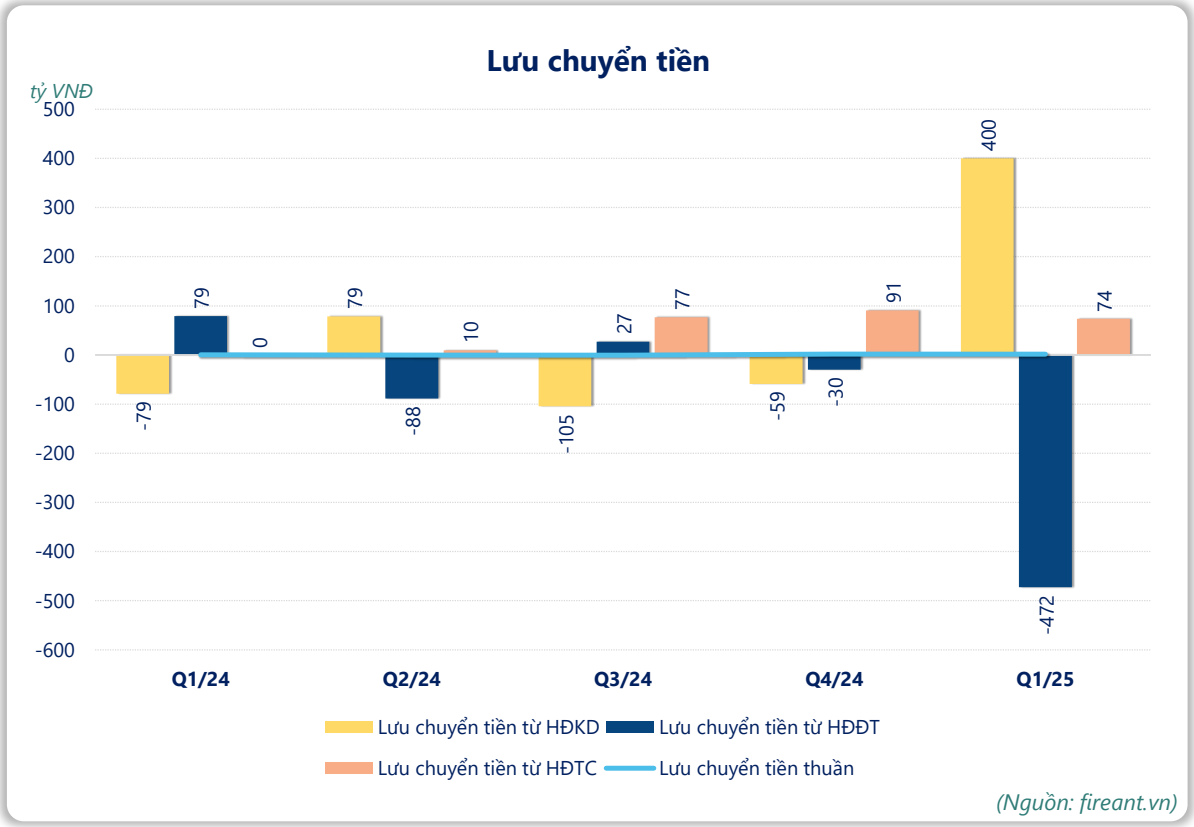


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đầu tư MST (HNX: MST)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**364**	**282**	**29.2%**	**1,274**	**1,207**	**5.5%**
Giá vốn hàng bán	355	279	27.3%	1,247	1,201	3.8%
Lợi nhuận gộp	8.91	3.01	196%	27.3	6.01	353%
Doanh thu HĐTC	5.93	4.57	29.8%	29.1	24.3	19.5%
Chi phí TC	5.48	4.74	15.6%	28.5	36.8	-22.7%
Chi phí lãi vay	0	0.00		18.7	17.5	6.8%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.14	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**1.14**	**0.67**	**69.7%**	**4.86**	**31.9**	**-84.8%**
LN thuần từ HĐKD	8.08	2.16	274%	23.0	-38.4	160%
Lợi nhuận khác	**1.04**	**1.88**	**-44.7%**	**-0.56**	**128**	**-100%**
LN trước thuế	9.12	4.04	126%	22.4	90.1	-75.1%
Lợi nhuận sau thuế	**7.27**	**3.30**	**120%**	**17.1**	**68.3**	**-74.9%**
LNST của CĐ cty mẹ	**7.27**	**3.30**	**120%**	**17.1**	**68.3**	**-74.9%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)